

Số: /PGD&ĐT
V/v Thực hiện dạy môn Khoa học tự
nhiên cấp THCS năm học 2023 - 2024

TP. Bến Tre, ngày tháng 8 năm 2023

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường THCS trực thuộc;
- Hiệu trưởng Trường TH-THCS Nhơn Thạnh;
- Hiệu trưởng Trường TH-THCS IGC Bến Tre;
- Hiệu trưởng Trường PT Hermann Gmeiner.

Thực hiện Công văn số 2096/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre về việc hướng dẫn dạy học môn Khoa học tự nhiên cấp THCS, môn Vật lý, Hóa học và Sinh học cấp THPT năm học 2023 - 2024, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Bến Tre hướng dẫn thực hiện giảng dạy môn Khoa học tự nhiên cấp THCS như sau:

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn

a) Đối với các lớp thực hiện theo Chương trình GDPT 2006:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của môn Vật lý, Hóa học và Sinh học phù hợp với điều kiện thực tiễn theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình hiện hành (*Thực hiện biên soạn đầy đủ các chủ đề dạy học được quy định tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT*), đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn, kế hoạch bài dạy (giáo án) của giáo viên (hoàn thiện kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn, kế hoạch bài dạy (giáo án) đã được xây dựng và thực hiện từ năm học trước).

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

- Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường hỗ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị tốt cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình GDPT 2018.

b) Đối với các lớp thực hiện theo Chương trình GDPT 2018

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên của tổ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của môn học được thực hiện theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT (*Công văn số 24/PGD&ĐT ngày 07/01/2021 của Phòng GD&ĐT thành phố về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1858/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 16/8/2021 về việc triển khai Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022)*)

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Kế hoạch dạy học môn học Khoa học tự nhiên phải được xây dựng phù hợp với việc sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường, bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sự phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

c) Tiếp tục xây dựng chủ đề dạy học gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh trong nhà trường phù hợp với tình hình thực tiễn của từng đơn vị.

d) Tiếp tục triển khai việc giảng dạy các môn khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh ở các đơn vị có điều kiện phù hợp.

2. Thực hiện nội dung, chương trình giáo dục

- Đối với các lớp 9: tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2006: các tổ/nhóm chuyên môn tiếp tục thực hiện tinh giản nội dung dạy học phù hợp chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình môn học theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD&ĐT.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp các nội dung: Đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; bảo vệ môi trường; ứng phó biến đổi khí hậu; xâm hại tình dục trẻ em và giáo dục giới tính; tác hại của thuốc lá và thuốc lá điện tử; bảo vệ sức khỏe cộng đồng, chăm sóc mắt học đường và phòng tránh các dịch bệnh,...

3. Thực hiện phương pháp và hình thức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

Kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học (*Các hoạt động chính: Mở đầu (tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập) xác định vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập gắn với kiến thức mới của bài học; Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết*

bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật); Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm) để phát triển các kỹ năng gắn với kiến thức mới vừa học; Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn) với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện (Sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện (đọc, nhìn, nghe, nói, làm) và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành) và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học (ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng...) và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đa dạng hoá các hình thức học tập, chú trọng hình thành năng lực đặc thù môn Khoa học tự nhiên, khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, trân trọng ý tưởng khoa học; hướng dẫn học sinh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc học; tích cực hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi như: Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM; Sáng tạo thanh thiếu niên; Khởi nghiệp; môn khoa học bằng tiếng Anh,...

- Tiếp tục rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học;

dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận; giáo viên tổng hợp, nhận xét, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Khuyến khích học sinh vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của mỗi đơn vị, các tổ chuyên môn tiếp tục tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổ/nhóm chuyên môn tiếp tục đẩy mạnh triển khai giáo dục tích hợp STEM trong thực hiện chương trình giáo dục. Hoạt động giáo dục STEM cần bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

4. Thực hiện kiểm tra, đánh giá (KTĐG)

a) Tổ/nhóm chuyên môn tiếp tục xây dựng kế hoạch KTĐG kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học Tổ/nhóm chuyên môn triển khai thực hiện đánh giá theo quy định hiện hành (*Đối với chương trình GDPT 2006: Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, có hiệu lực từ ngày 11/10/2020; Đối với chương trình GDPT 2018: Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc đánh giá học sinh THCS sở và học sinh THPT*).

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp KTĐG, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả các học sinh bằng nhiều

hình thức: Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình,... Không đánh giá, so sánh các học sinh với nhau; quan tâm động viên, khuyến khích, ghi nhận những công việc học sinh đã làm được.

- Đối với bài KTĐG bằng điểm số (bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính): đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận biên soạn theo mức độ cần đạt. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kì, từng khối lớp, tổ/nhóm chuyên môn xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra phù hợp với đối tượng học sinh.

- Đối với KTĐG bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong chương trình Giáo dục phổ thông hiện hành.

c) Nội dung KTĐG cho mỗi học kì: không KTĐG vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không KTĐG đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH của Bộ GD&ĐT đối với Chương trình GDPT 2006.

- Tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì và đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số.

d) Số lượt bài KTĐG thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Đối với lớp 6, 7, 8 (*Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT*): tổ/nhóm chuyên môn tổ chức KTĐG thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học theo kế hoạch. Bài KTĐG định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm KTĐG.

- Đối với các lớp 9: thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT (*Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT*).

5. Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; mỗi học kì, tổ/nhóm chuyên môn có ít nhất 02 sản phẩm/chuyên đề để chia sẻ; tiêu chí đánh giá bài soạn theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT. Tăng cường trao đổi chuyên môn theo các chuyên đề đáp ứng thiết thực cho yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học của bộ môn;

- Tiếp tục đưa các nội dung mô đun đã được triển khai bồi dưỡng Chương

trình GDPT 2018 vào sinh hoạt tổ chuyên môn. Tiếp tục thực hiện việc xây dựng các tiết giảng mẫu (đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018) dạy thử nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học để các giáo viên được học tập và chia sẻ kinh nghiệm, từ đó nâng cao chất lượng dạy học thực tế.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với đối tượng học sinh, học viên và điều kiện của từng đơn vị.

- Tổ/nhóm chuyên môn các trường nghiên cứu đề thi học sinh giỏi, đề thi vào trường chuyên để tăng cường đổi mới hoạt động dạy học; tiếp tục nâng cao chất lượng giờ dạy trên lớp và giờ ôn tập.

6. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh (Công văn số 1560/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 01/07/2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bến Tre).

- Các tổ/nhóm chuyên môn tiếp tục xây dựng các tài liệu học tập, học liệu, các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng qua hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS), ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu (như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng,...) để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao (Nội dung các bài học điện tử; bài kiểm tra, đánh giá, học liệu khác; hoạt động của giáo viên và hoạt động của học sinh trên môi trường mạng phải được tổ chức và quản lý trên hệ thống quản lý học tập (LMS). Quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT).

- Khai thác các phần mềm hỗ trợ để thực hiện dạy học tốt chương trình của bộ môn cũng như hỗ trợ cho tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn, trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn phù hợp thực tiễn địa phương.

- Xây dựng kho học liệu trực tuyến dùng chung nhằm giúp học sinh có thể tự học, tự kiểm tra kết quả học tập để thay đổi phương pháp học tập phù hợp đạt kết quả tốt nhất.

- Tăng cường sử dụng các mô hình kết hợp giữa lớp học truyền thống với các hình thức học trực tuyến phù hợp với điều kiện của từng trường và đối tượng học sinh.

Phòng GD&ĐT thành phố yêu cầu các trường triển khai thực hiện dạy học môn KHTN đối với lớp 6, 7, 9 và môn Vật lí, Hóa học và Sinh học đối với lớp 9 theo các nội dung nêu trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn,

vướng mắc, liên hệ Phòng GD&ĐT thành phố (bộ phận chuyên môn THCS) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Website Phòng-CM THCS.

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Như Mai